

Bản án số: 31/2018/HSST
Ngày 27/4/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hoàng Văn Đường

2. Ông: Nguyễn Văn Đăng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Nguyên Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 27 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/ HSST, ngày 12 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 24/9/1987, tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: xóm T, xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc Q và bà: Đặng Thị H; có vợ là Nguyễn Thị T và có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Anh Dương Thanh H, sinh năm: 1992 (Đã chết)

- Đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Ông: Dương Đình P, sinh năm 1968. (Là bố đẻ anh H)

+ Bà: Trương Thị L, sinh năm 1970. (Là mẹ đẻ anh H)

+ Chị: Tổng Thị T, sinh năm: 1991. (Là vợ anh H).

Cùng trú tại: Tổ 2, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Những người đại diện hợp pháp cho người bị hại cử ông Dương Đình P là đại diện tham gia tố tụng.

(Ông P, bà L, chị T có mặt tại phiên tòa).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Nguyễn Công G. Sinh năm: 1975

Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Dương Tuấn Giang và cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh: Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang

(Vắng mặt tại phiên tòa – có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh: Dương Văn C, sinh năm 1986

Cư trú tại: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; (có mặt tại phiên tòa)

+ Ông Nguyễn Gia T, sinh năm 1957

Cư trú tại: Tổ 4, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(có mặt tại phiên tòa)

+ Ông Đồng Huy H, sinh năm 1955

Cư trú tại: Tổ 4, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

(có mặt tại phiên tòa)

+ Anh: Dương Đình T, sinh năm 1990

Cư trú tại: Tổ dân phố U, thị trấn H, huyện , tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L (có giấy phép lái xe theo quy định) thuê xe ô tô tải biển kiểm soát 89C-087.92 của anh Nguyễn Văn T. Ngày 22/10/2017, Linh điều khiển xe ô tô BKS 89C-087.92 chở 440 bao xi măng từ huyện V, tỉnh Thái Nguyên về huyện T, tỉnh B. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 103+100 Quốc lộ 37 thuộc Tổ 4, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì lốp ngoài phía sau bên phải của xe bị bật ra khỏi trục xe, vỡ la răng bay ngược về phía đuôi xe, chiếc lốp trong phía sau bên phải bị nổ nên Linh phải dừng và đỗ xe tại phân đường bên phải theo hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang để sửa xe. Lúc này đèn đường đã tắt, điều kiện ánh sáng yếu nhưng Linh không đặt biển và đèn tín hiệu cảnh báo nguy hiểm mà chỉ lấy một số cành cây và bao tải đựng rác để ở gần đó đặt ở phía đầu và đuôi xe ô tô, để cảnh báo nguy hiểm đối với người điều khiển xe đi trên đường rồi gọi cứu hộ đến để sửa và thay lốp xe. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Dương Thanh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20G1-412.83 hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang đã đâm vào phía sau xe ô tô biển kiểm soát 89C-087.92.

Hậu quả: anh Dương Thanh H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Phú Bình và tử vong, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

+ Kết quả khám nghiệm tử thi Dương Thanh H, xác định:

- Tử thi mặc áo khoác màu xám, mặc quần dài vải màu đen, bên trong mặc áo phông cộc tay màu đen, mặc quần lót màu đen; Tình trạng tử thi: khô lạnh.

- Dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng trán có vết xây xước da kích thước (6 x 5)cm. Mi trên mắt phải có vết rách da cơ kích thước (3 x 0,5)cm. Cằm có vết rách da cơ kích thước (5 x 01)cm. Vùng cổ trước có vết xây xước da kích thước (2,5 x 1,5)cm. Vùng ngực có vết xây xước da bầm tím kích thước (6,5 x 3)cm. Vùng bụng có vết xây xước da bầm tím kích thước (7 x 6)cm. Mặt trước đùi phải có vết rách da cơ kích thước (6 x 3,5)cm. Đầu gối phải xây xước da rải rác. Mặt trước cẳng chân phải có vết rách lóc da cơ kích thước (14,5 x 7)cm. Mu bàn tay trái và phải bị xây xước da rải rác.

- Mô tử thi: Vỡ phức tạp xương trán, vỡ xương thái dương bên phải. Chảy tụ máu ngoài màng cứng và dưới màng cứng hai bán cầu não. Tổ chức não thùy trán bị dập nát. Gãy xương gò má hai bên, gãy xương hàm trên. Chật đốt sống cổ số 2, 3. Gãy 1/3 xương ức trên. Gãy cung trước xương sườn số 2 đến số 6 bên

phải, số 9, 10 bên trái. Gãy phức tạp xương đùi bên phải. Gãy đầu trên hai xương cẳng chân phải.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1120/KLGD-PC54 ngày 02/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Dương Thanh H bị tai nạn giao thông gây tổn thương: Đa chấn thương, sốc đa chấn thương, vỡ xương hộp sọ, dập nát tổ chức não, chảy tụ máu trong hộp sọ, tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thuộc km 103+100 Quốc lộ 37, đoạn đường hơi cong, cua về phía bên phải theo hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang. Mặt đường được trải nhựa, rộng 08 mét, ở giữa đường có vạch sơn vàng đứt đoạn chia đường thành hai chiều đường xe chạy.

- Vị trí số (1) trên sơ đồ hiện trường là xe ô tô tải, biển kiểm soát 89C-087.92 đang đỗ tại phần đường bên phải hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang, đầu xe quay hướng đi Bắc Giang. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô (1) vuông góc với mép đường có số đo 1,40m. Đo từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô (1) vuông góc vào mép đường có số đo 1,70m.

- Vị trí số (2) trên sơ đồ hiện trường là xe mô tô, biển kiểm soát 20G1-412.83 đang nằm tại phần đường bên phải hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang, xe nằm đổ nghiêng về phía bên phải của xe, đầu xe quay chéo hướng ra tâm đường. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước của xe mô tô (2) vào mép đường có số đo 2,50m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh sau của xe mô tô (2) vào mép đường có số đo 1,20m.

- Vị trí số (3) trên sơ đồ hiện trường là vết mài lớp mặt đường màu đen, dài 7,30m. Vết mài lớp nằm tại phần đường bên phải hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang. Đo điểm đầu vết mài lớp vuông góc vào mép đường có số đo là 1,60m. Đo điểm cuối vết mài lớp vuông góc vào mép đường có số đo là 2,35m. Vết mài lớp có độ rộng là 0,05m.

- Vị trí số (4) trên sơ đồ là vùng máu không rõ hình, kích thước 0,50 x 0,80m. Vùng máu nằm cạnh bánh sau của xe mô tô (2). Đo vuông góc từ tâm vùng máu vào mép đường có số đo là 1,70m. Đo khoảng cách trực tiếp từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô (1) đến tâm trục bánh sau xe mô tô (2) có số đo là 3,20m.

- Vị trí số (5) trên sơ đồ hiện trường là vùng mảnh nhựa vỡ, kích thước (5 x 3)m. Vùng mảnh nhựa vỡ trải dài từ đuôi xe ô tô tải (1) về phía sau. Vùng mảnh vỡ nằm tại phần đường bên phải hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang.

- Vị trí số (6) trên sơ đồ hiện trường là cột mốc km 103+100 quốc lộ 37 nằm bên trái ngoài mép đường hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang. Đo trực tiếp từ tâm trục sau xe mô tô (2) đến cột mốc km 103+100 vị trí số (6) có số đo là 9,30m.

- Vị trí số (7) trên sơ đồ hiện trường là cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên nằm bên phải ngoài mép đường hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang. Đo khoảng cách từ điểm đầu vết mài (3) đến cột biển báo (7) có số đo là 31,60m.

- Vị trí số (8A), (8B), (8C) trên sơ đồ hiện trường là cảnh cây tươi kích thước (1,0 x 0,6)m được đặt trên mặt đường phía sau của xe ô tô (1). Đo khoảng cách từ vị trí (8A) vào mép đường có số đo là 3,2m. Đo khoảng cách từ vị trí (8A) vuông góc tới vị trí số (7) có số đo là 6,5m. Đo khoảng cách từ vị trí (8A) đến trục bánh sau bên phải của xe ô tô (1) có số đo là 35m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Công an huyện Phú Bình lập được xác định như sau:

- Xe ô tô biển kiểm soát 89C - 087.92: Cụm đèn tín hiệu phía sau bên phải bị vênh theo chiều từ dưới lên trên và bị vỡ trong khoảng kích thước (28 x 12)cm. Tại vị trí khung sắt phía sau xe có vết mài xước và bám dính vật chất màu xanh dài 38cm. Vị trí bám dính vật chất thấp nhất cách mặt đất 76cm khi xe dựng đứng không tải. Thanh kim loại bảo vệ phía sau của xe bị mài xước và bám dính vật chất màu xanh, kích thước (6 x 2)cm. Vị trí thấp nhất cách mặt đất 50cm khi xe dựng đứng không tải. Chấn bunn bánh sau bên phải có dấu vết mài, kích thước (21x11)cm. Bánh lốp trong phía sau bên phải bị nứt vỡ nhiều chỗ và không còn hơi. Trục bánh xe sau bên phải bị gãy 07 chiếc ốc nối. Vỡ la răng bánh xe ngoài phía sau bên phải, kích thước 30cm, chân van nằm ở giữa phần vỡ. Mặt trong của bánh lốp bị nứt vỡ kích thước 08cm, điểm nứt vỡ gần nhất cách vị trí chân van là 47cm theo cùng chiều kim đồng hồ. Đèn cảnh báo phía sau không hoạt động. Cụm đèn tín hiệu phía sau bên phải không hoạt động.

- Xe mô tô BKS: 20G1 -412.83: Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ hoàn toàn, còn gương chiếu hậu bên phải. Cụm đèn tín hiệu và đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ hoàn toàn. Đầu xe bị cong vênh 140 độ về bên phải theo chiều xe. Toàn bộ cánh

yếm bên phải và bên trái phía trước bị vỡ hoàn toàn. Mặt ốp của cánh yếm phía trước bên phải bị mài xước trong khoảng kích thước (33 x 5)cm, tại đây có bám dính nhiều đất, có chiều hướng từ dưới lên trên. Đo vị trí bị mài xước thấp nhất cách mặt đất 61cm khi xe dựng đứng không tải. Mặt nạ ốp phía trước bị vỡ hoàn toàn so với vị trí ban đầu. Càng xe phía trước bên trái bị gãy, cong đầy từ trước về sau so với vị trí ban đầu. Vành bánh xe trước bị vỡ, kích thước 20cm, điểm gần nhất cách chân van 12cm theo cùng chiều kim đồng hồ. Tại vị trí nhựa ốp phía dưới bảo vệ đồng hồ đo công tơ mét có bám dính vật chất màu nâu. Nhựa ốp bảo vệ bộ phận máy xe bên trái (lốc máy) bị vỡ hoàn toàn, tại đây có bám dính vật chất màu nâu đỏ. Nhựa ốp bảo vệ hộp máy xe bên phải bị vỡ hoàn toàn. Bàn chân phanh sau bị cong vênh theo chiều từ dưới lên trên. Bàn đạp chân phía trước bên phải bị gãy hoàn toàn. Yên xe bị bong bật hoàn toàn khỏi khớp nối ban đầu. Bánh lốp trước không còn hơi.

- Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Hệ thống điện không hoạt động. Hệ thống phanh, đèn, còi, đồng hồ không hoạt động. Bánh lốp sau vẫn còn hơi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 162 và 163/KL – ĐG ngày 15/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Bình kết luận: 01 xe ô tô BKS: 89C – 087.92 bị thiệt hại là 500.000 đồng; 01 xe mô tô BKS 20G1 – 412.83 bị thiệt hại là 3.400.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô BKS 20G1 – 412.83; 01 xe ô tô tải BKS: 89C – 087.92, cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình đã trả lại cho ông Dương Đình P (là bố đẻ của anh Dương Thanh H) quản lý, sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 20G1 – 41283 vào ngày 04/01/2018 và không yêu cầu gì; xe ô tô biển kiểm soát 29C-08792, ngày 03/11/2017 cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Ngọc T là chủ quản lý, sử dụng, ông Tuấn không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị thiệt hại về xe.

01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Văn L, số 190118198882 do Sở giao thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/3/2017, đã nhập kho vật chứng của Công an huyện Phú Bình chờ xử lý. 440 bao xi măng đã được bàn giao cho chủ hàng và xe là anh Nguyễn Văn Tuấn quản lý, sử dụng;

Quá trình giải quyết vụ án Nguyễn Văn L đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của gia đình anh Hải là ông Dương Đình P số tiền 70.000.000đ theo yêu cầu của ông Phương. Tại phiên tòa bị cáo và đại diện gia đình bị hại thỏa thuận bị cáo tiếp tục bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi con cho cháu Dương Nhật Long, sinh ngày 28/02/2016 là con của anh Hải số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSPB ngày 12/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng: khoản 1 Điều 202, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã bồi thường 70.000.000đ. Ghi sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện gia đình bị hại: Bị cáo tiếp tục có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con một lần cho chị Tổng Thị T là mẹ đẻ của Dương Nhật Long nhận thay là 50.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Văn L, số 190118198882 do Sở giao thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/3/2017.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/10/2017 Nguyễn Văn L (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải BKS 89C-087.92 hướng từ tỉnh Thái Nguyên về Bắc Giang, khi đi đến địa phận tổ 4, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình thì lớp ngoài bên phải xe ô tô bị nổ khiến xe không lưu thông được nên Linh đỗ xe ở phần đường bên phải, đầu xe quay hướng Bắc Giang, đuôi xe hướng Thái Nguyên và rời khỏi xe. Khi đỗ xe Linh không thực hiện đúng các biện pháp cảnh báo nguy hiểm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày anh Dương Thanh H điều khiển xe mô tô BKS 20G1-412.83 đâm vào phía sau xe ô tô của Linh. Hậu quả anh Hải tử vong, thiệt hại đối với xe ô tô là 500.000đ, xe mô tô là 3.400.000đ.

Vụ án được khởi tố trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật. Theo hướng dẫn tại Công văn [04/TANDTC-PC](#) về việc áp dụng [Bộ luật Hình sự 2015](#) của Tòa án nhân dân Tối cao và [Nghị quyết số 41/2017/QH14](#) của Quốc hội thì Hội đồng xét xử đối chiếu thấy những quy định về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” của Bộ luật hình sự năm 1999 có quy định về hình phạt nhẹ hơn so với tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, của Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 để giải quyết.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 và vi phạm về an toàn giao thông đường bộ được quy định tại khoản 5 Điều 4 và điểm d khoản 3 Điều 18 của Luật giao thông đường bộ:

“Điều 4: Nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ:

...

5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo đảm an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”

“Điều 18: Dừng xe, đỗ xe trên đường bộ:

3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau:

...

d. Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết.”

Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định an toàn về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, làm chết một người, thiệt hại về tài sản là 3.900.000đ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả một phần cho đại diện hợp pháp của người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật

hình sự năm 2015. Ngoài ra đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quá trình hoạt động tại địa phương bị cáo được nhận giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương và được chính quyền địa phương xem xét bảo lãnh nên xem đó là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 3 con còn nhỏ, bố đẻ hiện nay đang mắc bệnh hiểm nghèo, được địa phương bảo lãnh và việc không giam giữ bị cáo không nguy hiểm gì cho xã hội, cho nên HĐXX xem xét cho bị cáo cải tạo tại địa phương để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa sai.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 70.000.000đ.

Tại phiên tòa các đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo thống nhất thỏa thuận theo đó bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con một lần cho chị Tổng Thị T là mẹ đẻ của Dương Nhật L nhận thay số tiền là 50.000.000đ, và đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận này.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tổ tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Văn L, số 190118198882 do Sở giao thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/3/2017.

[7] Đối với thiệt hại của xe mô tô và xe ô tô ông P, anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền gì nên không xem xét.

[8]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[9]Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại: Về hình phạt thay mặt cho đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì tính chất nhân văn của pháp luật và sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Về phần bồi thường dân sự luật sư hoàn toàn nhất trí với sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Linh và chị Trang về việc bị

cáo Linh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho cháu Dương Nhật Long số tiền 50.000.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Xử phạt:

Nguyễn Văn L **15** (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **30** (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 591, 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn L đã tự nguyện bồi thường cho gia đình của người bị hại đại diện là ông Dương Đình P số tiền là 70.000.000^d. Đã bồi thường xong.

- Ghi nhận sự tự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Văn L và gia đình bị hại là: bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con một lần cho chị Tổng Thị T (vợ anh Dương Thanh H) nuôi cháu Dương Nhật Long (là con trai anh Dương Thanh H) số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị Trang có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không tự nguyện thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Văn L, số 190118198882 do Sở giao thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/3/2017.

(Vật chứng hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2018).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (Nguyễn Văn L); Người đại diện hợp pháp cho người bị hại (ông Dương Đình P, bà Trương Thị L, chị Tống Thị T); Vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (anh Nguyễn Ngọc T), báo cho bị cáo, ông P, bà L, chị T biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1 bản);
- VKS ND huyện Phú Bình (02 bản);
- Công an huyện Phú Bình (02 bản);
- T.H.A DS huyện Phú Bình (01 bản);
- Bị cáo; Đại diện HPBH; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Lý

